TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN S** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2022/HSST
Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Kim Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Vũ Thị Lệ thủy

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Ngọc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 07/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với các bị cáo:

1. ĐINH THỊ. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1967 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: 62 Thôi Hữu, tổ 29, phường Thọ Q , quận S, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Nội trợ ; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Đinh Văn T (Chết) và bà: Mai Thị S (Chết); Gia đình có năm chị em, bị cáo là con đầu; Có chồng: Nguyễn Hữu N (SN 1964) và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1990;

- Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN THỊ THANH V. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1974 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 5, phường H, quận T, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Nguyễn Đình C (Sn 1930) và bà: Lê Thị L (SN 1929); Gia đình có năm anh chị em, bị cáo là con út; Có chồng: Đỗ Văn V (SN 1971) và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006;

Bị cáo hiện đang tại ngoại.Có mặt tại phiên tòa.

3. VÕ HOÀNG MINH D. Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1981 tại Đà Nẵng; Nơ cư trú: tổ 57, phường Thọ Q , quận S, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông: Võ Ngọc H (Chết) và bà: Đặng Thị M (Chết); Gia đình có năm chị em, bị cáo là con thứ ba; Có chồng: Trần Ngọc H(SN 1979) và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009;

- Bị can hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972. Trú tại:Tổ 63, phường Thọ Q , quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Bà Đinh Thị H , sinh năm 1973. Trú tại: Tổ 43 phường Thọ Q , quận S, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt.

3. Bà Đinh Thị Thu H , sinh năm 1984. Trú tại: Tổ 59 phường Thọ Q , quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 23/6/2022, Công an phường Thọ Q nhận được tin báo tại số nhà, đường Thôi Hữu, phường Thọ Q , quận S, TP Đà Nẵng do ĐINH THỊ T làm chủ có nhóm đối tượng đánh bạc trái phép nên lực lượng Công an phường tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện trong nhà có các đối tượng gồm:ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V,VÕ HOÀNG MINH D và Nguyễn Thị D (SN 1972; Trú: Tổ 63, phường Thọ Q , quận S, TP Đà Nẵng) có biểu hiện đang dọn dẹp vật dụng, đồ vật phục vụ việc đánh bạc.

***Tang vật tạm giữ:**

- 02 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá;
- 01 cái bàn có khung bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ;
- 04 cái ghế nhựa màu đỏ;
- 01 cái mền màu xám;
- Số tiền: 35.900.000 đồng (Thu giữ của ĐINH THỊ T);
- Số tiền 19.400.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu xanh (Thu giữ của NGUYỄN THỊ THANH V);
- Số tiền 26.600.000 đồng (Thu giữ của VÕ HOÀNG MINH D);
- Số tiền 12.900.000 đồng và 01 điện thoại di động Vivo màu đen (Đã trao trả cho Nguyễn Thị D).

Qua điều tra xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D đến nhà ĐINH THỊ T để nộp

tiền biêu, còn đối tượng "Út" (không xác định nhân thân, lai lịch) đến nhà T để bán cá. Tại đây, T rủ V , Minh D và "Út" đánh bạc bằng hình thức đánh bài "Phỏm" thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó T đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá mang về rồi lấy 01 cái mền màu xám, 01 bộ bàn và 04 cái ghế để T, V , Minh D và "Út" cùng nhau đánh bạc tại nhà T. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì chồng của "Út" điện thoại gọi về nên cả nhóm nghỉ không đánh nữa. Cùng lúc này thì Nguyễn Thị D có đến nhà T để lấy tiền biêu, không tham gia đánh bạc với cả nhóm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an phường Thọ Q kiểm tra hành chính và thu giữ cùng tang vật.

** Hình thức các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức "Phỏm" như sau:*

Sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá, chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 9 lá bài (tổng cộng 36 lá), có 1 người đánh chính thì được chia 10 cây. Sau đó, lần lượt các con bạc bốc bài để đánh cho đến khi kết thúc (4 lượt bốc). Khi một người nào đó thắng 01 lá bài thứ nhất trong lượt bốc của nhà bên cạnh đánh ra thì được hưởng 50.000 đồng/lá, lá bài thứ hai là 100.000 đồng/lá, lá bài thứ ba là 200.000 đồng/lá. Kết quả thắng thua mỗi ván: Người nào ít điểm nhất so với 3 người còn lại là thắng cuộc, người ít điểm thứ 2 phải chung cho người thắng 50.000 đồng, người ít điểm thứ 3 phải chung cho người thắng 100.000 đồng và người ít điểm thứ 4 phải chung cho người thắng là 150.000 đồng, nếu người nào "Cháy" (không có phỏm) thì phải chung cho người thắng 200.000 đồng (chưa kể số tiền của các lá bài bị ăn). Trong trường hợp cả 4 người chơi đều "Cháy" thì người nào cháy trước tiên (hạ bài trước) là người thắng. Khi có người thắng "Ù thường" (Phỏm 9 lá bài) thì mỗi người thua phải chung cho người thắng 300.000 đồng, nếu thắng "Ù tròn" (phỏm 10 lá bài) thì mỗi người thua phải chung cho người thắng 400.000 đồng. Ngoài ra, mỗi ván chơi, các con bạc còn tham gia cá độ lá bài "K" (già), người có 1 lá bài "K" là hòa, người không có lá bài "K" phải chung cho người có từ 2 lá bài "K" trở lên là 200.000 đồng, người nào "Ù già" (có 4 con K) thì mỗi người thua phải chung số tiền 600.000 đồng.

*** Số tiền các con bạc khai nhận tham gia đánh như sau:**

1. ĐINH THỊ T : Mang theo tổng cộng 31.800.000 đồng trong đó sử dụng 4.700.000 để đánh bạc, quá trình đánh đã thắng được 4.100.000 đồng, còn lại 27.100.000 đồng là tiền góp biêu.

2. NGUYỄN THỊ THANH V : Mang theo tổng cộng 21.000.000 đồng trong đó sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh đã thua 1.600.000 đồng, còn lại 15.000.000 đồng là tiền góp biêu.

3. VÕ HOÀNG MINH D : Mang theo tổng cộng 28.100.000 đồng, trong đó sử dụng 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc và thua hết, còn lại 26.600.000 đồng là tiền góp biêu.

Với nội D trên, tại Bản cáo trạng số 106/CT-VKS-ST ngày 07/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo ĐINH THỊ T , NGUYỄN THỊ THANH V , VÕ HOÀNG MINH D về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s, i khoản 1 điều 51, Điều 35 BLHS.

Xử phạt bị cáo ĐINH THỊ T từ 45.000.000 đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS.

Xử phạt bị cáo NGUYỄN THỊ THANH V từ 45.000.000 đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 35 BLHS

Xử phạt bị cáo NGUYỄN THỊ THANH V từ 45.000.000 đến 50.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá – là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc;

- Tuyên tịch thu sung công: 01 cái bàn có khung bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ; 04 cái ghế nhựa màu đỏ; 01 cái mền màu xám – là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo T, sử dụng để đánh bạc;

- Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh thu giữ của NGUYỄN THỊ THANH V , qua điều tra xác định điện thoại này V sử dụng vào mục đích cá nhân, không liên quan đến việc đánh bạc nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho V , tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 35.900.000 đồng thu giữ của ĐINH THỊ T , qua điều tra xác định bị cáo T sử dụng 4.700.000 đồng để đánh bạc, thắng 4.100.000 đồng, số tiền 27.100.000 đồng là tiền góp biêu, do đó, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công số tiền 8.800.000 đồng – là tiền đánh bạc, tuyên trả lại cho bị cáo T 27.100.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 19.400.000 đồng thu giữ của NGUYỄN THỊ THANH V , qua điều tra xác định V sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, thua 1.600.000 đồng, số tiền 15.000.000 đồng là tiền góp biêu và mua cá, do đó, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung công số tiền 4.400.000 đồng – là tiền đánh bạc, tuyên trả lại cho bị cáo V 15.000.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 26.600.000 đồng thu giữ của VÕ HOÀNG MINH D , qua điều tra xác định bị cáo D sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, thua 1.500.000 đồng, số tiền 26.600.000 đồng là tiền góp biêu, do đó, đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo D 26.600.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thấy ăn năn hối cải và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội Dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố, thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/6/2022, tại số Thôi H , phường Thọ Q, quận S, ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V,VÕ HOÀNG MINH D và đối tượng Út (không xác đinh nhân thân, lai lịch) đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "Phỏm" với tổng số tiền dùng đánh bạc là **13.200.000 đồng**.

Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định hành vi của các bị cáo ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D, cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số 106/CT-VKS-ST ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo nhận thức đánh bạc theo hình thức "đánh bài phỏm ăn tiền" thắng thua bằng tiền mặt mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép là việc làm trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội nhưng do coi thường pháp luật, muốn có tiền dễ dàng bằng cách thu lợi bất chính nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự trị an của địa phương, tạo nên tệ nạn cờ bạc.

[4] Bị cáo ĐINH THỊ T mang theo tổng cộng 31.800.000 đồng trong đó sử dụng 4.700.000 để đánh bạc, quá trình đánh đã thắng được 4.100.000 đồng, còn lại 27.100.000 đồng là tiền góp biêu. Bị cáo NGUYỄN THỊ THANH V : Mang theo tổng cộng 21.000.000 đồng trong đó sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh đã thua 1.600.000 đồng, còn lại 15.000.000 đồng là tiền góp biêu. Bị cáo VÕ HOÀNG MINH D : Mang theo tổng cộng 28.100.000 đồng, trong đó

sử dụng 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc và thua hết, còn lại 26.600.000 đồng là tiền góp biêu.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s , i khoản 1 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, các bị cáo T, V , D có nơi cư trú rõ ràng, không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc;

- Tuyên tịch thu sung công: 01 cái bàn có khung bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ; 04 cái ghế nhựa màu đỏ; 01 cái mền màu xám, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo T, sử dụng để đánh bạc;

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 8.800.000 đồng của bị cáo ĐINH THỊ T (đây là số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích để đánh bạc). Trả lại cho ĐINH THỊ T 27.100.000 đồng (là tiền riêng của bị cáo đã thu tiền chơi biêu), tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 4.400.000 đồng (đây là tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc). Trả lại cho bị cáo V số tiền 15.000.000 đồng (đây là tiền bị cáo dùng để nộp biêu và mua cá nấu ăn cho công nhân thi công xây dựng), trả lại cho V 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh – là điện thoại cá nhân của V, không liên quan đến hành vi đánh bạc, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo D số tiền 26.600.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022).

[8] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh bạc của đối tượng "Út", do hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi Nguyễn Thị D, do D không tham gia đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an quận S không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D phạm tội *"Đánh bạc"*.

1.Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51, Điều 35 BLHS;

Xử phạt bị cáo ĐINH THỊ T số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51, Điều 35 BLHS;

Xử phạt bị cáo NGUYỄN THỊ THANH V số tiền 45.000.000 đồng (bốn lăm triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51, Điều 35 BLHS;

Xử phạt bị cáo VÕ HOÀNG MINH D số tiền 45.000.000 đồng (bốn lăm triệu đồng).

4.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tú lơ khơ, 52 lá, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc;
- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 cái bàn có khung bằng kim loại, mặt bàn bằng gỗ; 04 cái ghế nhựa màu đỏ; 01 cái mền màu xám, là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo T, sử dụng để đánh bạc;
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 8.800.000 đồng của bị cáo ĐINH THỊ T (đây là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc). Trả lại cho ĐINH THỊ T 27.100.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền 4.400.000 đồng (đây là tiền bị cáo dùng để đánh bạc). Trả lại cho bị cáo V số tiền 15.000.000 đồng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại cho bị cáo D số tiền 26.600.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo: ĐINH THỊ T, NGUYỄN THỊ THANH V, VÕ HOÀNG MINH D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận S;*
- *Công an quận S;*
- *Chi cục THADS quận S;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG